

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CÔNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
SỞ CÔNG THƯƠNG

HỘI NGHỊ

ĐÀO TẠO, NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ KINH DOANH,
KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM, VĂN MINH THƯƠNG MẠI

Gia lai, ngày 3 tháng 5 năm 2024

NỘI DUNG

1

• Kiến thức chung về an toàn thực phẩm

2

• Thực hiện văn minh thương mại để phát triển kinh doanh bền vững

3

• Nâng cao năng lực quản trị kinh doanh



KIẾN THỨC CHUNG VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

3

MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN

Thực phẩm là gì?

- “Là sản phẩm mà con người ăn, uống ở dạng tươi sống hoặc đã qua sơ chế, chế biến, bảo quản.”

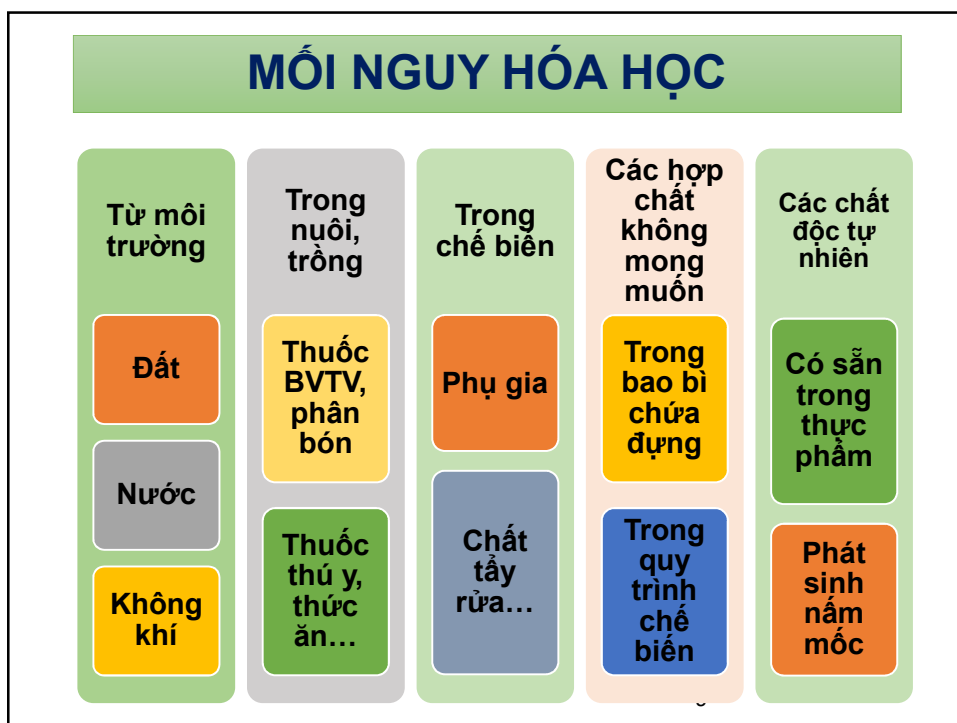
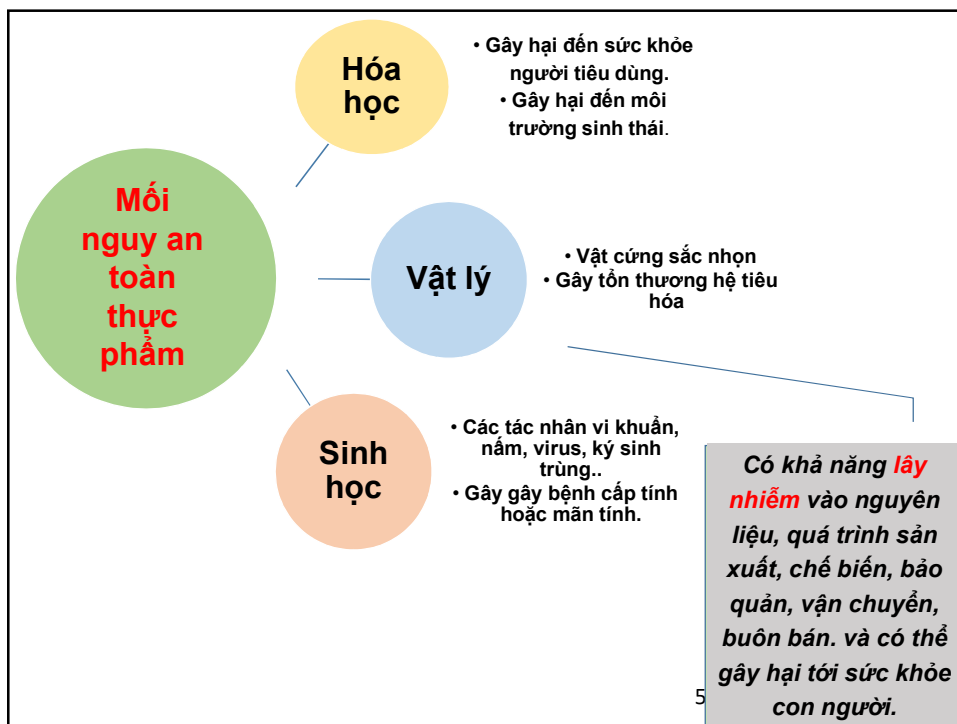
An toàn thực phẩm

- “Là việc bảo đảm để thực phẩm **không gây hại** đến sức khỏe & tính mạng con người”.

Mối nguy an toàn thực phẩm

- ‘Là các tác nhân **sinh học, hoá học** hay **vật lý** có trong thực phẩm hoặc điều kiện thực phẩm.
- Có khả năng gây hại cho sức khỏe con người”.

Luật An toàn thực phẩm 2010



Biện pháp ngăn chặn dư lượng hóa chất, thuốc BVTV và dư lượng kim loại nặng, Nitrat trong thực phẩm

Sử dụng hợp lý các loại phân bón

Chỉ sử dụng hóa chất, thuốc BVTV **có độ độc thấp** nằm trong danh mục **được phép sử dụng**.

Đảm bảo **thời gian cách ly** thuốc BVTV, phân bón khi thu hoạch sản phẩm **theo quy định**.

7

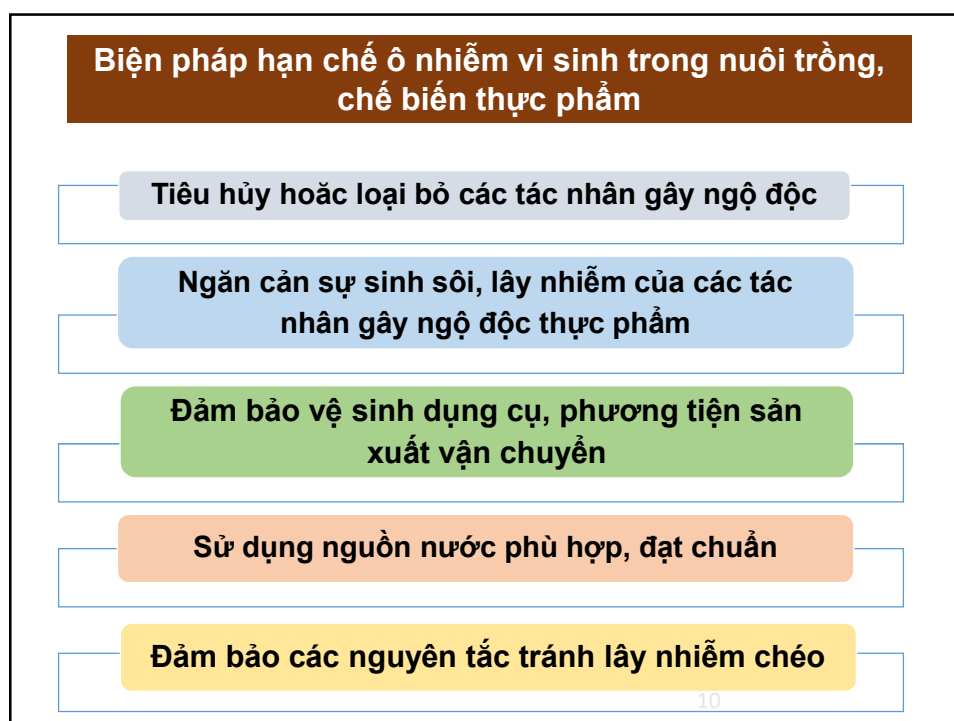
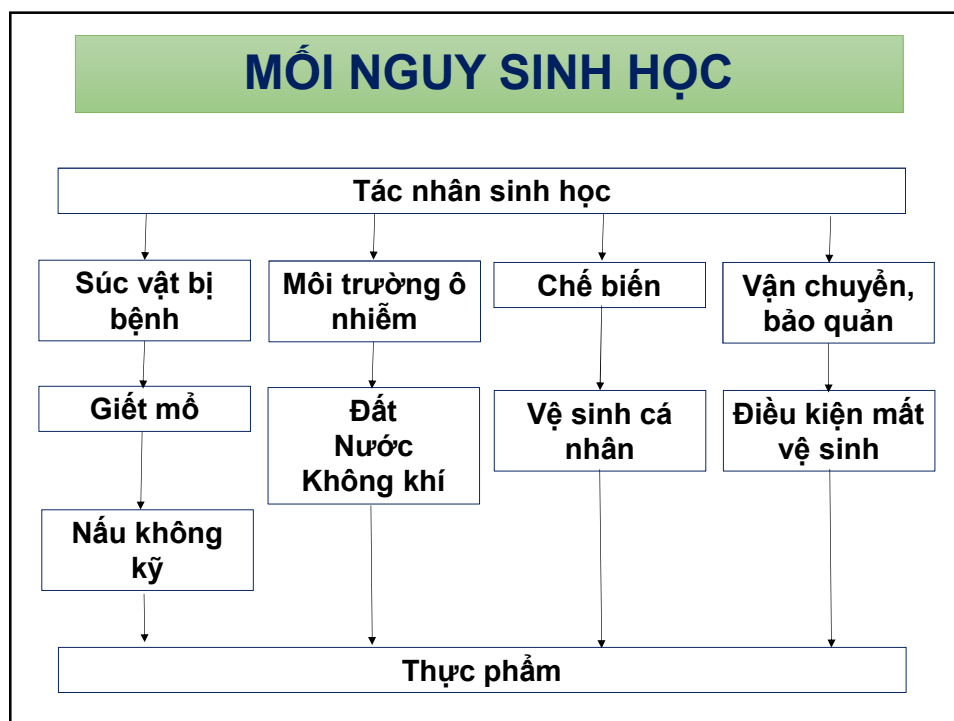
Biện pháp ngăn chặn dư lượng hóa chất, thuốc BVTV và dư lượng kim loại nặng, Nitrat trong thực phẩm

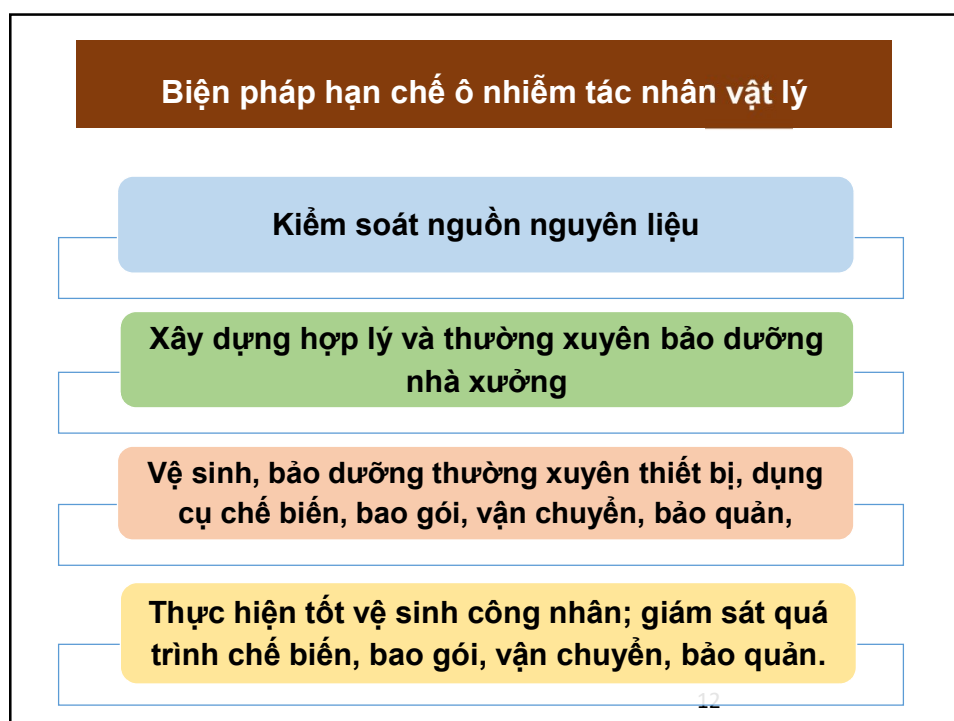
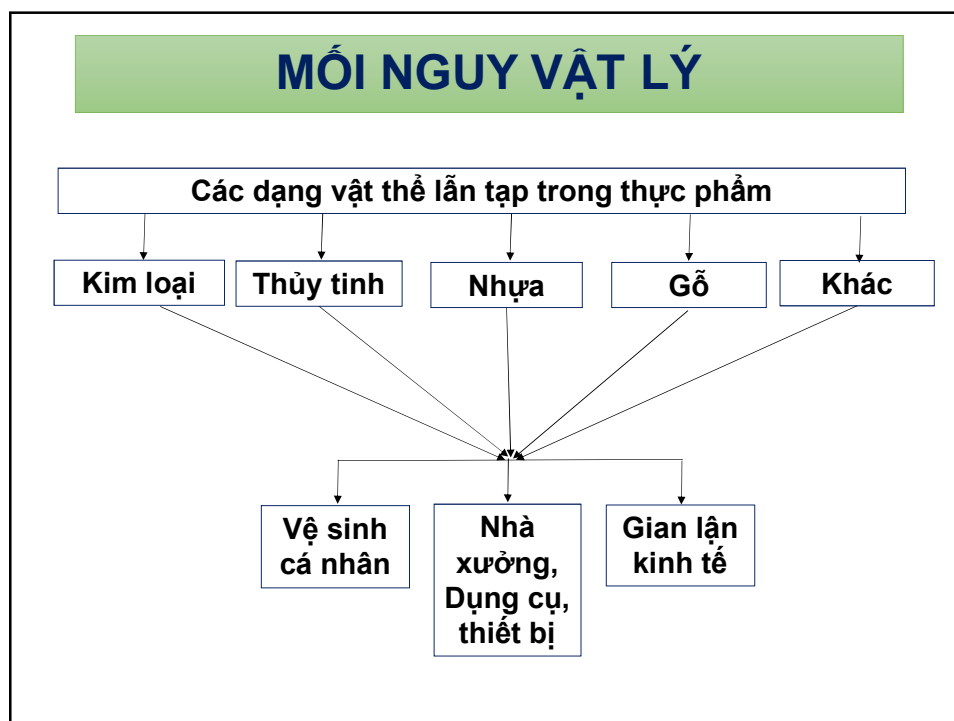
Có biện pháp **xử lý phù hợp** nếu có tồn dư trong đất trồng và nước tưới vượt mức cho phép.

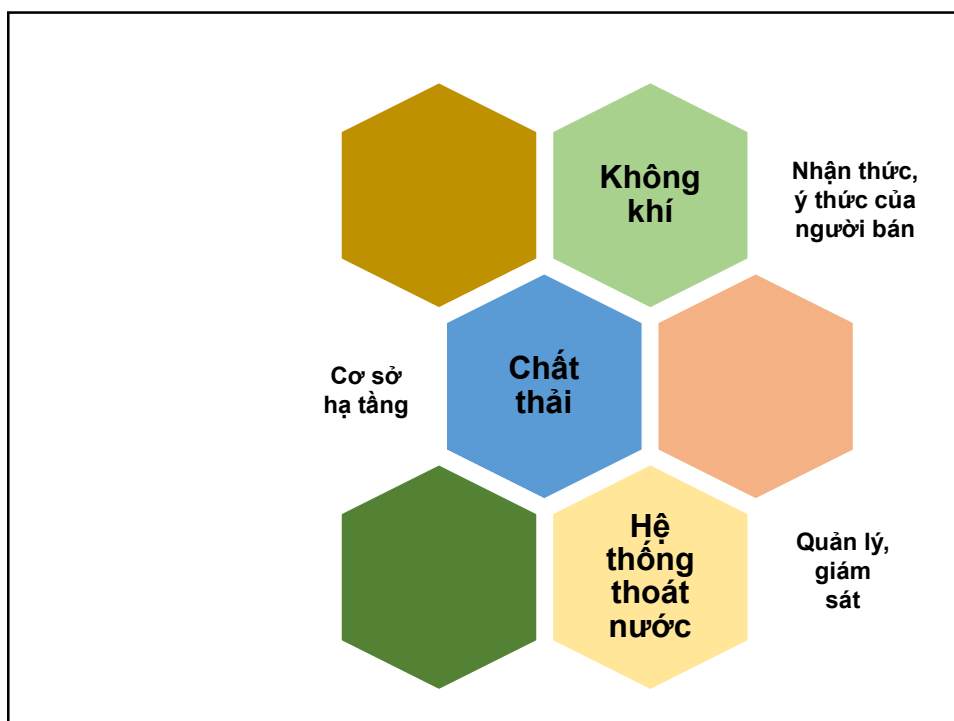
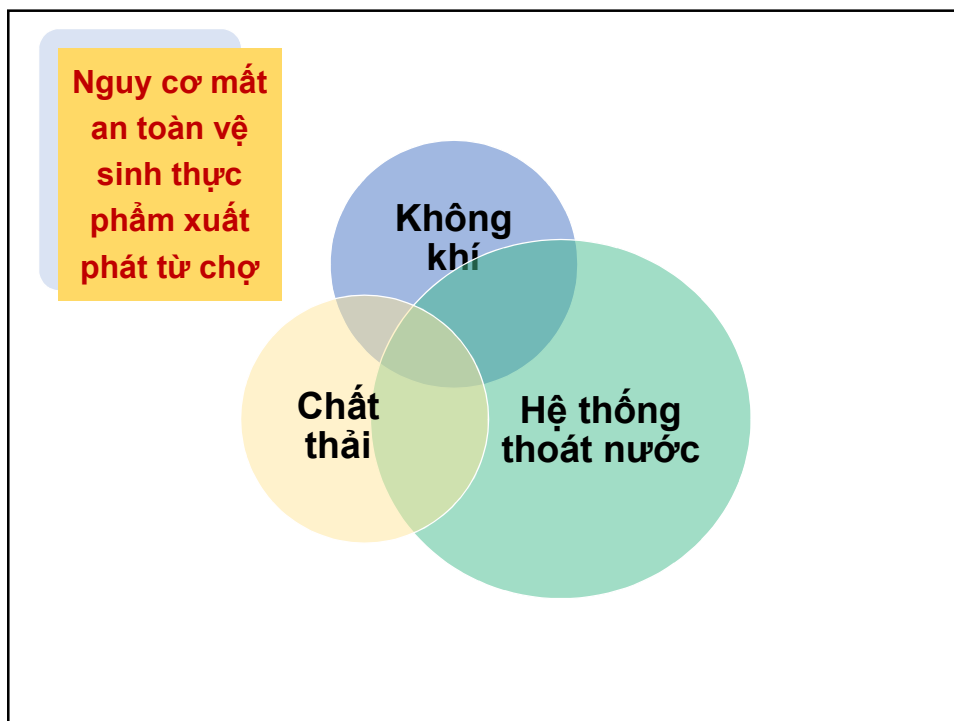
Sử dụng nước **đạt tiêu chuẩn** quy định để rửa rau quả.

Thường xuyên **làm vệ sinh và bảo dưỡng** các thiết bị chế biến.

Đảm bảo **không lây nhiễm chéo** tại khu chế biến







Những nguy cơ không đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm

Thứ nhất:

- Súc vật bị bệnh nhưng vẫn giết mổ để bán;
- Do các cơ sở tư nhân SX sử dụng phụ gia TP không tuân theo qui định của Bộ Y Tế, sử dụng phụ gia công nghiệp, các hoá chất độc hại;
- Sử dụng các chất bảo quản gây hại cho sức khoẻ.



Những nguy cơ không đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm

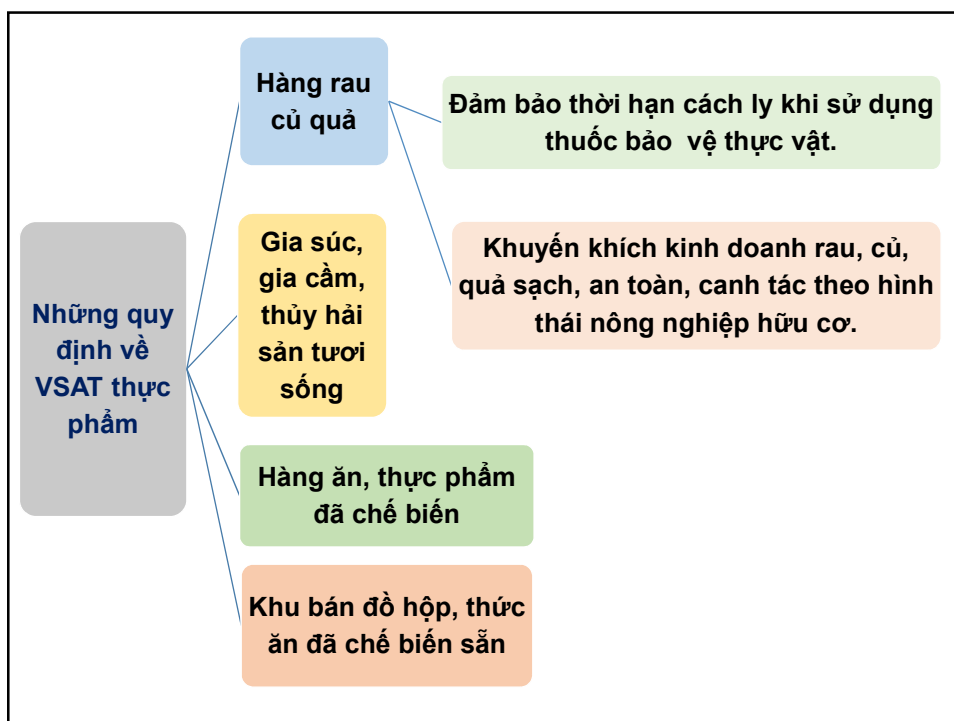
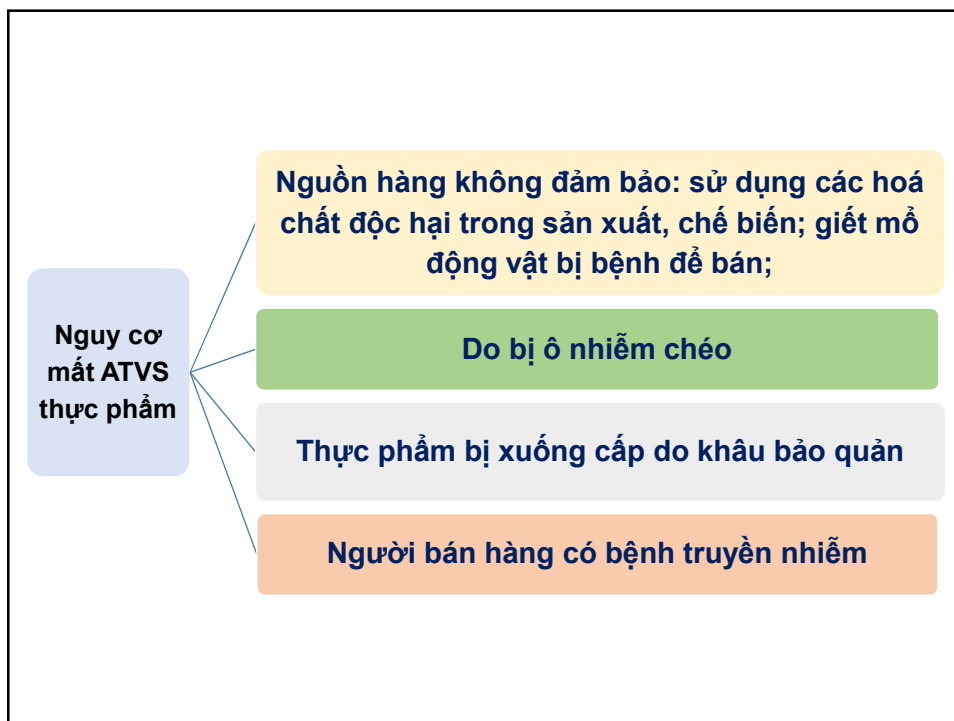
Thứ 2:

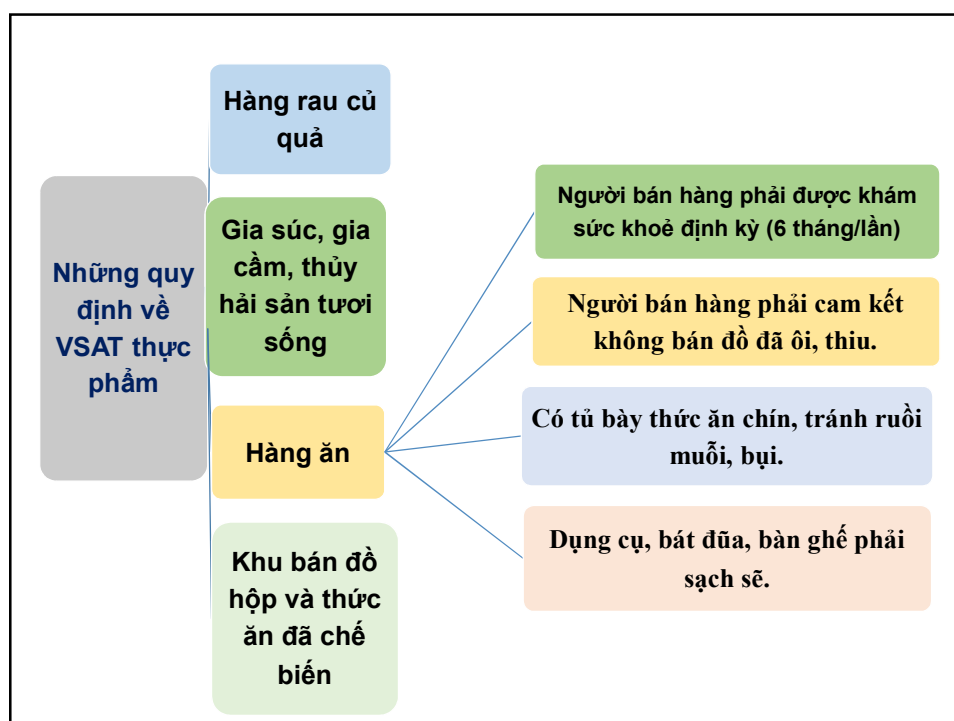
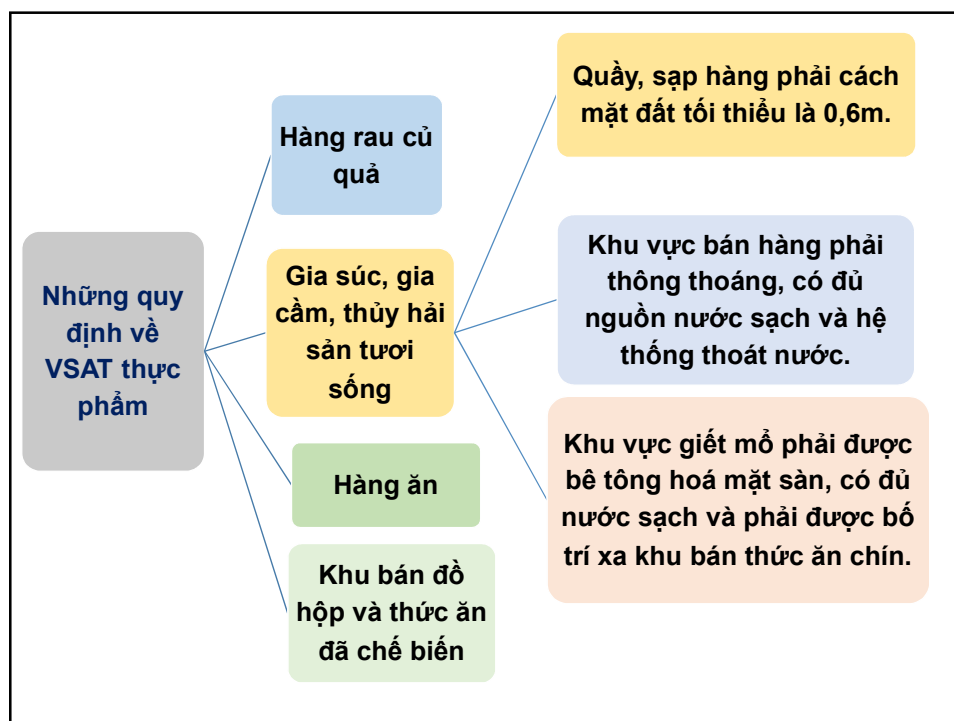
- ✓ Thực phẩm bị xuống cấp do khâu bảo quản,
- ✓ Ô nhiễm chéo;
- ✓ Thực phẩm đóng hộp để quá hạn...

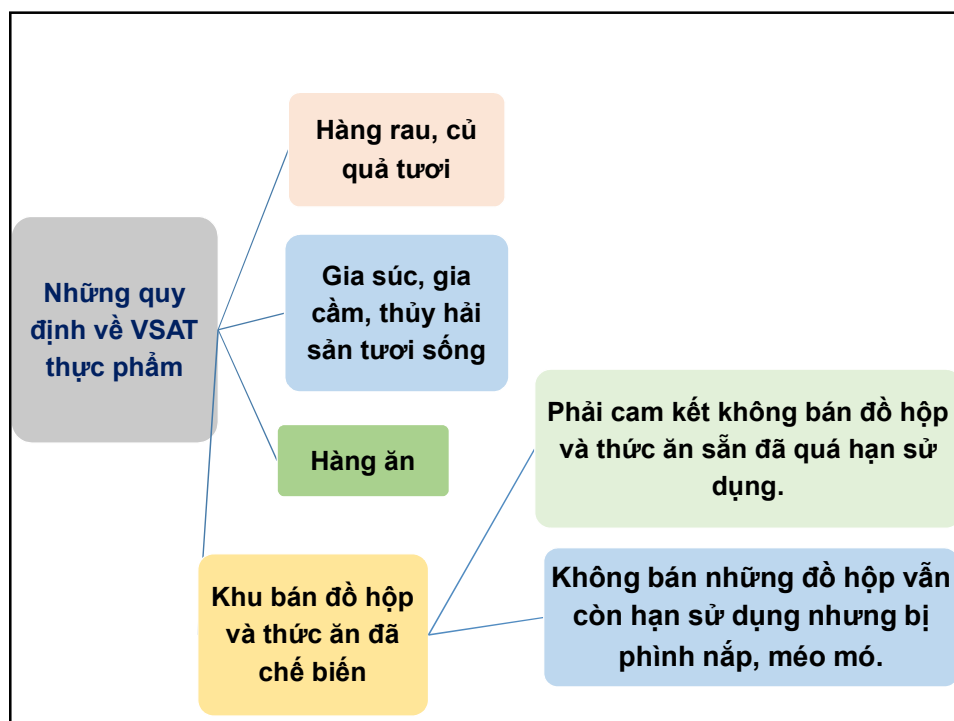


Thứ 3:

Người bán hàng có các bệnh truyền nhiễm.







Những quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

a/ Đối với hàng rau quả

- ✓ Thời hạn cách ly khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.
- ✓ Khuyến khích các thương nhân kinh doanh các loại rau, quả sạch, an toàn, rau quả canh tác theo hình thái nông nghiệp hữu cơ.



Những quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

b/ Thực phẩm tươi sống

- ✓ Quầy, sạp hàng phải cách mặt đất tối thiểu là 0,6m.
- ✓ Khu vực bán hàng phải thông thoáng, có đủ nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước.
- ✓ Khu vực giết mổ gia súc, gia cầm phải được bê tông hoá mặt sàn, có đủ nước sạch và phải được bố trí xa khu bán thức ăn chín.



Những quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

c/ Khu vực hàng ăn

- ✓ Người bán hàng phải cam kết không bán đồ đã ôi, thiu.
- ✓ Có tủ bày thức ăn chín, tránh ruồi muỗi, bụi.
- ✓ Dụng cụ, bát đĩa, bàn ghế phải sạch sẽ.
- ✓ Có riêng dụng cụ (dao, thớt) xử lý đồ sống, chín.
- ✓ Người bán hàng phải được khám sức khoẻ định kỳ (6 tháng/lần).



Những quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

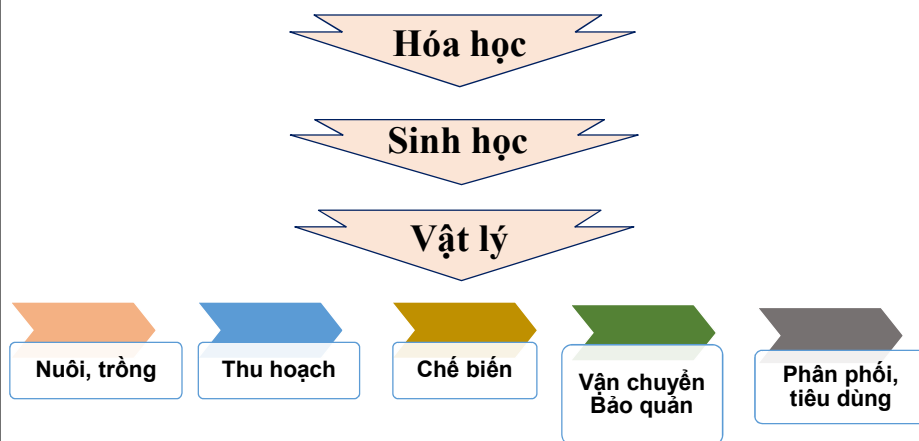
d/ Khu vực bán đồ hộp và thức ăn sẵn

- ✓ Phải cam kết không bán đồ hộp và thức ăn sẵn đã quá hạn sử dụng.
- ✓ Đối với những đồ hộp mặc dù vẫn còn hạn sử dụng nhưng bị phình nắp, hoặc méo mó thì không được bán.



ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM

Quản lý chất lượng **theo chuỗi** dựa trên **phân tích nguy cơ** và **truy xuất nguồn gốc**.



GIẢI PHÁP HẠN CHẾ MỐI NGUY AN TOÀN THỰC PHẨM

Nắm vững quy chuẩn kỹ thuật và những quy định khác đối với thực phẩm và cơ sở sản xuất thực phẩm do Nhà nước quy định

Nhận diện một số tiêu chuẩn quản lý chất lượng thực phẩm an toàn của người sản xuất

Hiểu rõ thực phẩm có thể bị nhiễm mối nguy nào

Thực hành tốt vệ sinh an toàn thực phẩm

Activate W
Go to Settings

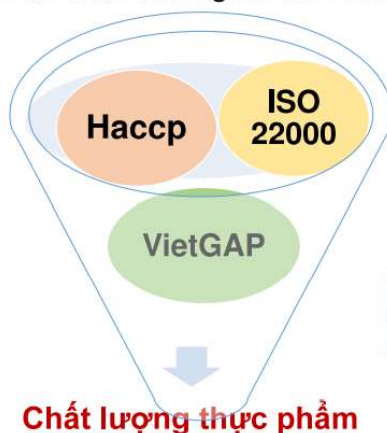
GIẢI PHÁP HẠN CHẾ MỐI NGUY AN TOÀN THỰC PHẨM

- Nắm vững quy chuẩn kỹ thuật và những quy định khác đối với thực phẩm và cơ sở sản xuất thực phẩm do Nhà nước quy định



GIẢI PHÁP HẠN CHẾ MỐI NGUY AN TOÀN THỰC PHẨM

- **Nhận diện** một số tiêu chuẩn quản lý chất lượng thực phẩm an toàn của người sản xuất

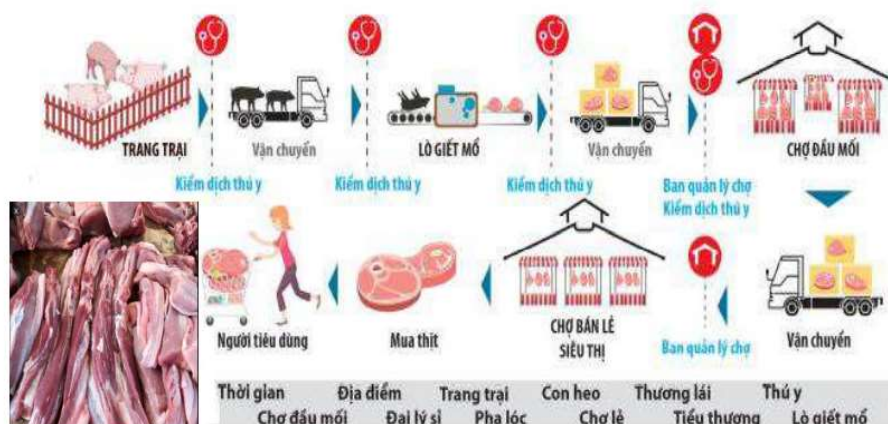


ISO 22000: 2018

29/11/17

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ MỐI NGUY AN TOÀN THỰC PHẨM

- Hiểu rõ thực phẩm có thể bị **nhiễm** mối nguy nào



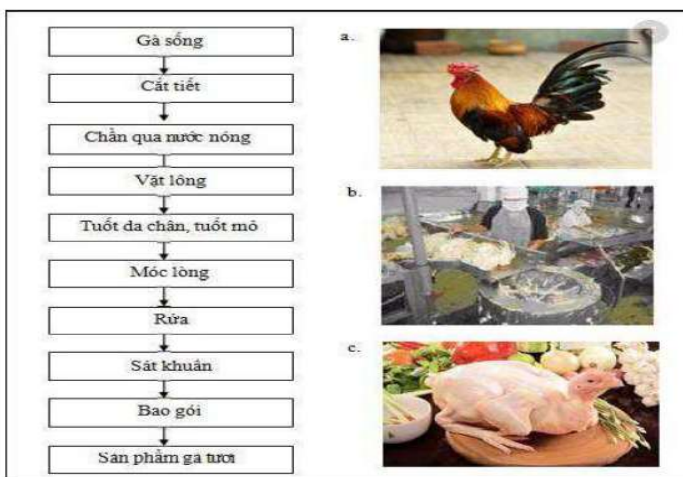
GIẢI PHÁP HẠN CHẾ MỐI NGUY AN TOÀN THỰC PHẨM

- Hiểu rõ thực phẩm có thể bị **nhiễm** mỗi nguy nào



GIẢI PHÁP HẠN CHẾ MỐI NGUY AN TOÀN THỰC PHẨM

- Hiểu rõ thực phẩm có thể bị **nhiễm** mỗi nguy nào



• Thực hành tốt vệ sinh an toàn thực phẩm

- Thực hành tốt vệ sinh cá nhân
 - Thực hành bàn tay tốt
 - Thực hành tốt bảo quản thực phẩm
 - Thực hành tốt vận chuyển và phân phối thực phẩm



Các quy định pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm

1. Luật an toàn thực phẩm

2. Nghị định 15/2018/NĐ-CP, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm

3. Nghị định 115/2018/NĐ-CP, quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm

4. Nghị định 17/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Công Thương

5. Nghị định 124/2021/NĐ-CP

NGHỊ ĐỊNH 115/2018/NĐ-CP

Điều 3. Quy định về mức phạt tiền tối đa, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính

Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm là **100.000.000** đồng đối với cá nhân, **200.000.000** đồng đối với tổ chức.

Trừ các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 4; khoản 6 Điều 5; khoản 5 Điều 6; khoản 7 Điều 11; các khoản 1 và 9 Điều 22; khoản 6 Điều 26 Nghị định này.

Điều 4. Vi phạm quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm

2. Phạt tiền **từ 01 lần đến 02 lần** giá trị sản phẩm vi phạm đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng nguyên liệu đã quá thời hạn sử dụng hoặc không có thời hạn sử dụng đối với nguyên liệu thuộc diện bắt buộc phải ghi thời hạn sử dụng;

b) Sử dụng nguyên liệu **không rõ nguồn gốc, xuất xứ;**

c) Cơ sở nhà, đất không được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án giữ lại tiếp tục sử dụng.

Điều 4

2. Phạt tiền từ **20.000.000** đồng đến **40.000.000 đồng** đối với hành vi sử dụng sản phẩm từ động vật, thực vật để sản xuất, chế biến thực phẩm mà có chỉ tiêu an toàn thực phẩm không phù hợp với quy định của quy chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc không phù hợp quy định pháp luật hoặc đã kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm dịch thực vật nhưng không đạt yêu cầu.

3. Phạt tiền từ **40.000.000 đồng** đến **50.000.000 đồng** đối với hành vi sử dụng động **vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy** theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm hoặc cung cấp, bán thực phẩm có nguồn gốc từ động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy mà sản phẩm trị giá dưới 10.000.000 đồng.

Điều 4

4. Phạt tiền từ **80.000.000** đồng đến **100.000.000 đồng** đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng nguyên liệu là sản phẩm từ động vật, thực vật, chất, hóa chất không thuộc loại dùng làm thực phẩm để sản xuất, chế biến thực phẩm;

b) Sử dụng động **vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy** theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm hoặc cung cấp, bán thực phẩm có nguồn gốc từ động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy mà sản phẩm trị giá từ 10.000.000 đồng trở lên mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 4.

5. Phạt tiền từ **05 lần** đến **07 lần** giá trị sản phẩm vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 4 Điều này trong trường hợp áp dụng mức tiền phạt cao nhất của khung tiền phạt tương ứng mà vẫn còn thấp hơn 07 lần giá trị sản phẩm vi phạm mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 4.**6. Hình thức xử phạt bổ sung:**

a) Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, chế biến thực phẩm từ 01 tháng đến 03 tháng đối với vi phạm quy định tại các khoản 3 và 4 Điều này;

b) Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, chế biến thực phẩm từ 10 tháng đến 12 tháng đối với vi phạm quy định tại khoản 5 Điều này;

c) Tước quyền sử dụng Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm từ 20 tháng đến 24 tháng đối với sản phẩm thuộc diện đăng ký bản công bố sản phẩm vi phạm quy định tại các khoản 4 và 5 Điều này.

7. Biện pháp khắc phục hậu quả

a) Buộc tiêu hủy nguyên liệu, thực phẩm vi phạm quy định tại Điều này;

Điều 9. Vi phạm quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

1. Phạt tiền từ **1.000.000** đồng đến **3.000.000** đồng đối với hành vi sử dụng *người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không đội mũ, đeo khẩu trang; không cắt ngắn móng tay; đeo đồng hồ, vòng, lắc; ăn uống, hút thuốc, khạc nhổ* trong khu vực sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Điều 9.

2. Phạt tiền từ **3.000.000** đồng đến **5.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Cống rãnh thoát nước thải bị ứ đọng; không được che kín;

b) Dụng cụ thu gom chất thải rắn không có nắp đậy;

c) Không có ủng hoặc giày, dép sử dụng riêng trong khu vực sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Điều 9.

3. Phạt tiền từ **5.000.000** đồng đến **7.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Quy trình sản xuất thực phẩm không theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng;

b) Khu vực sản xuất, kho chứa thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập;

c) Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không có hoặc không đầy đủ giá, kệ, biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh;

Điều 9.

3. Phạt tiền từ **5.000.000** đồng đến **7.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

d) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ về theo dõi nhiệt độ, độ ẩm và các điều kiện khác đối với nguyên liệu, sản phẩm có yêu cầu bảo quản đặc biệt tại khu vực chứa đựng, kho bảo quản;

đ) Sử dụng người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm **không đáp ứng kiến thức về an toàn thực phẩm** theo quy định của pháp luật;

e) Không bố trí riêng biệt theo quy định của pháp luật về nơi bảo quản nguyên liệu, thành phẩm, sơ chế, chế biến, đóng gói, nhà vệ sinh, rửa tay, thay đồ bảo hộ và các khu vực phụ trợ liên quan;

Điều 9.

4. Phạt tiền từ **7.000.000** đồng đến **10.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Bảo quản nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, sản phẩm thực phẩm không phù hợp với điều kiện bảo quản ghi trên nhãn của sản phẩm đó hoặc không phù hợp với điều kiện bảo quản do tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm đã công bố;

b) Không thực hiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải trong phạm vi của cơ sở sản xuất theo quy định của pháp luật;

c) Sử dụng các hóa chất tẩy rửa, sát trùng không phù hợp quy định để rửa, khử trùng tay, vệ sinh cá nhân và trang thiết bị, dụng cụ;

Điều 9.

5. Phạt tiền từ **10.000.000** đồng đến **15.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Nơi sản xuất, chế biến, kinh doanh, bảo quản **không cách biệt** với nguồn ô nhiễm bụi, hóa chất độc hại và các yếu tố gây hại khác;

b) Tường, trần, nền nhà khu vực sản xuất, kinh doanh, kho bảo quản bị thấm nước, rạn nứt, ẩm mốc;

c) Không có hoặc không đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện rửa và khử trùng phù hợp quy định để rửa, khử trùng tay, vệ sinh cá nhân và trang thiết bị, dụng cụ;

Điều 9.

7. Phạt tiền từ **15.000.000** đồng đến **20.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng người đang mắc các bệnh mà theo quy định của pháp luật không được tham gia trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm;

b) Sử dụng nước không đáp ứng quy chuẩn thuật hoặc không bảo đảm vệ sinh theo quy định của pháp luật tương ứng để sản xuất; để vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Điều 10. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

Điều 11. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống có nguồn gốc thủy sản

Điều 12. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống sử dụng làm thực phẩm

Điều 13. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống có nguồn gốc thực vật

Điều 10. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Điều 11. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống có nguồn gốc thủy sản.

Điều 12. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống sử dụng làm thực phẩm.

Điều 13. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm tươi sống có nguồn gốc thực vật.

Điều 14. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm đã qua chế biến không bao gói sẵn và bao gói sẵn đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

1. Phạt tiền từ **500.000** đồng đến **1.000.000** đồng đối với hành vi kinh doanh thực phẩm bị hỏng, mốc, bụi bẩn hoặc tiếp xúc với các yếu tố gây ô nhiễm khác.

2. Phạt tiền từ **1.000.000** đồng đến **3.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Nơi kinh doanh, bày bán, bảo quản thực phẩm bị côn trùng, động vật gây hại xâm nhập;

b) Vi phạm quy định của pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong **bảo quản** thực phẩm;

c) Vi phạm quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm đối với **dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng** tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Điều 15. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm ATTP trong kinh doanh **dịch vụ ăn uống** thuộc loại hình cơ sở chế biến suất ăn sẵn, căng tin kinh doanh ăn uống, bếp ăn tập thể; bếp ăn, nhà hàng ăn uống, nhà hàng ăn uống của khách sạn, khu nghỉ dưỡng; cửa hàng ăn uống, cửa hàng, quầy hàng kinh doanh thức ăn ngay, thực phẩm chín và các loại hình khác thực hiện việc chế biến, cung cấp thực phẩm.

1. Phạt tiền từ **1.000.000** đồng đến **3.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Bày bán, chứa đựng thực phẩm trên thiết bị, dụng cụ, vật liệu không bảo đảm vệ sinh;

b) Không có đủ dụng cụ chế biến, bảo quản và sử dụng riêng đối với thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến;

c) Nơi chế biến, kinh doanh, bảo quản có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập;

d) Sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà không đội mũ, đeo khẩu trang; không cắt ngắn móng tay; không sử dụng găng tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm chín, thức ăn ngay.

3. Phạt tiền từ **5.000.000** đồng đến **7.000.000** đồng đối với hành vi sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn **không đáp ứng kiến thức về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.**

Điều 16. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố

1. Phạt tiền từ **500.000** đồng đến **1.000.000** đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không có bàn, tủ, giá, kệ, thiết bị, dụng cụ đáp ứng theo quy định của pháp luật để bày bán thức ăn;

b) Thức ăn không được che đậy ngăn chặn bụi bẩn; có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập;

c) Không sử dụng găng tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm chín, thức ăn ngay.

Điều 16. Vi phạm quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng dụng cụ chế biến, ăn uống, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

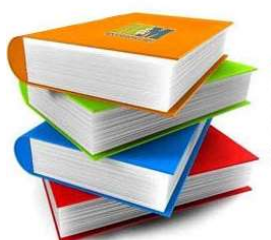
b) Người đang mắc các bệnh mà theo quy định của pháp luật không được trực tiếp tham gia kinh doanh thức ăn đường phố;

c) Sử dụng phụ gia thực phẩm được sang chia, san chiết không phù hợp quy định của pháp luật để chế biến thức ăn;

d) Sử dụng nước không bảo đảm vệ sinh để chế biến thức ăn; dụng cụ phục vụ chế biến, ăn uống;

CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN AN TOÀN THỰC PHẨM

Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 5/02/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.



Nghị định số 124/2021/NĐ-CP

Nghị định 124/2021/NĐ-CP có nhiều thay đổi trong xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

- ✓ Bổ sung thẩm quyền xử phạt của một số chức danh và phân định thẩm quyền trong xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm. Điều này phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật số 67/2020/QH14) và phạm vi quản lý an toàn thực phẩm.
- ✓ Sửa đổi, bổ sung các vi phạm quy định liên quan đến truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm không bảo đảm an toàn.
- ✓ Bổ sung các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, quy định rõ trách nhiệm của người ra quyết định xử phạt và cơ quan quản lý trực tiếp sản phẩm/ nhóm thực phẩm.
- ✓ Tăng mức xử phạt đối với một số vi phạm về an toàn thực phẩm. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung mô tả rõ ràng hơn về hành vi vi phạm và cập nhật phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể là:

Nghị định 115/2018/NĐ-CP	Nghị định 124/2021/NĐ-CP
✓ Mức phạt tiền tối đa đối với một hành vi vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm là 100.000.000 đồng đối với cá nhân, 200.000.000 đồng đối với tổ chức, trừ các trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 4; khoản 6 Điều 5; khoản 5 Điều 6; khoản 7 Điều 11; các khoản 1 và 9 Điều 22; khoản 6 Điều 26 Nghị định này	✓ Mức phạt tiền tối đa về an toàn thực phẩm là 100.000.000 đồng đối với cá nhân và 200.000.000 đồng đối với tổ chức, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 và 5 Điều 4; khoản 6 Điều 5; khoản 5 Điều 6; khoản 7 Điều 11; các khoản 1 và 9 Điều 22; khoản 6 Điều 26 Nghị định này. ✓ Đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 22 và khoản 6 Điều 26 Nghị định này nếu áp dụng mức tiền phạt cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật Xử lý vi phạm hành chính mà vẫn còn thấp hơn 07 lần giá trị thực phẩm vi phạm thì mức phạt tối đa được áp dụng bằng 07 lần giá trị thực phẩm vi phạm.
✓ Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng người đang mắc các bệnh mà theo quy định của pháp luật không được tham gia trực tiếp kinh doanh dịch vụ ăn uống.	✓ Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà đang bị mắc bệnh: tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp.

Nghị định 115/2018/NĐ-CP	Nghị định 124/2021/NĐ-CP
1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi kinh doanh dịch vụ ăn uống mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trừ trường hợp không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này. 2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trừ trường hợp không thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.	1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi kinh doanh dịch vụ ăn uống mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng đã hết hiệu lực, trừ trường hợp không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. 2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng đã hết hiệu lực, trừ trường hợp không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Nghị định 115/2018/NĐ-CP	Nghị định 124/2021/NĐ-CP
3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe theo lộ trình quy định của pháp luật	3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây: a) Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe mà không có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (sau đây gọi tắt là GMP) hoặc có Giấy chứng nhận GMP nhưng đã hết hiệu lực, trừ trường hợp sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên dây chuyền sản xuất thuốc được liệu, thuốc cổ truyền hoặc trường hợp khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; b) Buôn bán, lưu thông trên thị trường sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu đã được cấp Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hoặc Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm trước ngày 01 tháng 7 năm 2019 mà không thực hiện bổ sung Giấy chứng nhận GMP hoặc chứng nhận tương đương trước khi sản xuất.”

Nghị định 115/2018/NĐ-CP	Nghị định 124/2021/NĐ-CP
✓ Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe. ✓ Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này.	✓ c) Bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 như sau: “2a. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe quy định tại khoản 2 Điều này trong trường hợp tái phạm.” ✓ Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm a khoản này. b) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 10.000.000 đồng đối với cá nhân và 20.000.000 đồng đối với tổ chức;

Nghị định số 124/2021/NĐ-CP

- ✓ Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 2, 3, 9, 10, 11, 15, 16, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

Nghị định số 124/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP

- ✓ **Bổ sung thêm khoản 4, tại Điều 2 về việc thi hành các hình thức xử phạt, các biện pháp khắc phục hậu quả phải bảo đảm các yêu cầu như sau:**
 - ❖ Trường hợp áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động có thời hạn, người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm gửi văn bản thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phối hợp theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo khi hết thời hạn thi hành quyết định xử phạt;
 - ❖ Trường hợp áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại giấy tờ, tài liệu đã bị sửa chữa, tẩy xóa, người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính có trách nhiệm gửi văn bản thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc tiếp nhận để thu hồi;
 - ❖ Các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Nghị định số 124/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP

- ✓ **Sửa đổi, bổ sung quy định về mức phạt tiền tối đa, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính tại Điều 3 như sau:**

Mức phạt tiền tối đa về an toàn thực phẩm là 100.000.000 đồng đối với cá nhân và 200.000.000 đồng đối với tổ chức, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 và 5 Điều 4; khoản 6 Điều 5; khoản 5 Điều 6; khoản 7 Điều 11; các khoản 1 và 9 Điều 22; khoản 6 Điều 26 Nghị định này.

Đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 22 và khoản 6 Điều 26 Nghị định này nếu áp dụng mức tiền phạt cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật Xử lý vi phạm hành chính mà vẫn còn thấp hơn 07 lần giá trị thực phẩm vi phạm thì mức phạt tối đa được áp dụng bằng 07 lần giá trị thực phẩm vi phạm.

Nghị định số 124/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP

Mức phạt tiền quy định tại Chương II Nghị định này là mức phạt đối với cá nhân, trừ quy định tại các khoản 1 và 5 Điều 4; khoản 6 Điều 5; khoản 5 Điều 6; khoản 6 Điều 9; khoản 7 Điều 11; Điều 18; Điều 19; điểm a khoản 3 Điều 20; khoản 1 Điều 21; các khoản 1 và 9 Điều 22; Điều 24; khoản 6 Điều 26 Nghị định này là mức phạt đối với tổ chức.

Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính mức phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

Cá nhân vi phạm quy định tại các khoản 1 và 5 Điều 4; khoản 6 Điều 5; khoản 5 Điều 6; khoản 6 Điều 9; khoản 7 Điều 11; Điều 18; Điều 19; điểm a khoản 3 Điều 20; khoản 1 Điều 21; các khoản 1 và 9 Điều 22; Điều 24; khoản 6 Điều 26 Nghị định này mức phạt tiền được giảm đi một nửa.

Nghị định số 124/2021/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP

- ✓ Nghị định 124/2021/NĐ-CP bãi bỏ quy định tại điểm a, khoản 2, Điều; điểm d, khoản 10 Điều 22; điểm b, khoản 5, Điều 24 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

TỘI VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 317. Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1). Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, thì bị **phạt tiền** từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Sử dụng chất, hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phụ gia TP hoặc chất hỗ trợ chế biến TP mà **biết là** cấm sử dụng hoặc ngoài danh mục được phép sử dụng trong sản xuất thực phẩm mà sản phẩm trị giá từ 10.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Điều 317. Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1). Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, thì bị **phạt tiền** từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

(2). Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tiền** từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

(3). Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù** từ 07 năm đến 15 năm.

Điều 317. Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

(4). Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị **phạt tù** từ 12 năm đến 20 năm.

(5). Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ **20.000.000** đồng đến **100.000.000** đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

67

Tại sao tình trạng vi phạm ATTP vẫn nóng?

Hành vi khách quan của tội phạm phải thỏa mãn các dấu hiệu người phạm tội thì mới xử lý hình sự: **Biết** mà vẫn cố tình làm

Phần lớn người buôn bán không đáp ứng tiêu chí “**biết** các thông số trên quy chuẩn kỹ thuật”.

Việc chứng minh người phạm tội “**Biết**” rõ đó là thực phẩm không an toàn thực sự là điều không dễ;



THỰC HIỆN VĂN MINH THƯƠNG MẠI ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH DOANH BỀN VỮNG

THỰC HIỆN VĂN MINH THƯƠNG MẠI

1

- Phát triển các hoạt động dịch vụ mà nhiều khách hàng có nhu cầu.

3

- Đa dạng hóa các dịch vụ phục vụ khách hàng

4

- Nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp trong hoạt động dịch vụ khách hàng

THỰC HIỆN VĂN MINH THƯƠNG MẠI

Không gian lận thương mại

Có thái độ đúng

Xây dựng thương hiệu và uy tín với khách hàng

Không gian lận thương mại
bằng cách nào ?



Cân đúng, cân đủ



Bán hàng cân thiếu, có thể xử lý hình sự?

Mình nhiều lần đi chợ, mua 1 kg thức ăn ở tiệm này mang qua tiệm khác cân chỉ còn 0,8 gam. Cái cảm giác mỗi lần như vậy ức chế không tả được.



**Bán hàng
cân thiếu
có thể bị
xử lý hình sự**

Xem chi tiết

Hành vi cân thiếu, cân điều diễn ra khá nhỏ lẻ ở một số gian hàng trong các chợ. Nhưng lại diễn ra rất phổ biến ở những sạp hàng rong như trái cây, rau củ quả,... dọc các con đường. Thường thì người mua không có cân tiêu chuẩn để kiểm chứng nên rất khó phát giác hành vi gian dối của những người bán hàng này. Nhưng nếu như phát hiện thì cũng chỉ đến mức cãi nhau rồi thỏa thuận bớt tiền, trả hàng,... là người mua hàng cũng bỏ qua. Chứ không ai tố cáo hành vi này đến cơ quan chức năng cả.

Nghị định số 119/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa:

- ✓ Có hiệu lực thi hành từ ngày 15/12/2017.
- ✓ Quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và mức phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; đo lường; chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Không gian lận thương mại

➤ Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết



- ✓ Đúng nguồn gốc
- ✓ Đúng chất lượng
- ✓ Đúng trọng lượng
- ✓ Giá cạnh tranh

Không gian lận thương mại

➤ Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết





Không:

- Niêm yết giá với chữ K
- Niêm yết giá mập mờ, không rõ ràng, gây hiểu nhầm



Không gian lận thương mại

➤ Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết

Điều 12 Nghị định 49/2016 được sửa đổi, bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn như sau:

1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Không niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ tại địa điểm phải niêm yết giá theo quy định của pháp luật;**
- b) Niêm yết giá không đúng quy định, không rõ ràng gây nhầm lẫn cho khách hàng.**

2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi tại Khoản 1 Điều này vi phạm từ lần thứ hai trở lên.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi bán cao hơn giá niêm yết hàng hóa, dịch vụ do tổ chức, cá nhân định giá không thuộc Khoản 5 Điều này.

Không gian lận thương mại

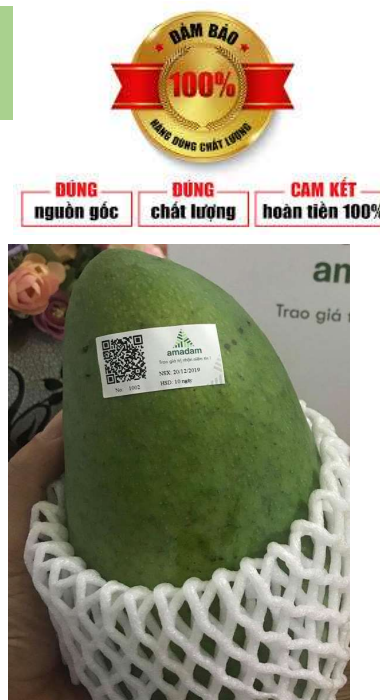
➤ Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết

4. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không công khai thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức khác theo quy định của pháp luật ngoài hình thức niêm yết giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá; Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá, kê khai giá.
5. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi bán cao hơn giá niêm yết đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá, hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hạn chế kinh doanh hoặc kinh doanh có điều kiện.
6. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không công khai về Quỹ bình ổn giá theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
7. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc trả lại cho khách hàng số tiền đã thu cao hơn giá niêm yết đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 3 và Khoản 5 Điều này, trường hợp không xác định được khách hàng để trả lại thì nộp vào ngân sách nhà nước.

Không gian lận thương mại

➤ Đúng nguồn gốc, xuất xứ

- ✓ Hóa đơn chứng từ
- ✓ Tem chống hàng giả
- ✓ Thông tin nhãn phụ (đối với hàng nhập khẩu)



Không gian lận thương mại

➤ Đúng nguồn gốc, xuất xứ

Kiểm tra mã vạch:

Nếu 3 chữ số đầu là:

- ✓ 893 thì mặt hàng này được sản xuất ở Việt Nam;
- ✓ 690, 691, 692, 693 là hàng Trung Quốc;
- ✓ 880 là của Hàn Quốc;
- ✓ 885 là xuất xứ Thái Lan...

Xem thông tin trên nhãn sản phẩm

- ✓ Tên hàng hóa;
- ✓ Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa;
- ✓ Xuất xứ hàng hóa.



NGHỊ ĐỊNH 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT, BUÔN BÁN HÀNG GIẢ, HÀNG CẤM VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Điều 17 quy định về xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm về thời hạn sử dụng của hàng hóa, hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ và có vi phạm khác, các hành vi vi phạm được xác định như sau:

- ✓ Kinh doanh hàng hóa (trừ thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi) quá hạn sử dụng ghi trên nhãn hàng hóa hoặc bao bì hàng hóa;
- ✓ Đánh tráo, thay đổi nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa hoặc tẩy xóa, sửa chữa thời hạn sử dụng trên nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa hoặc thực hiện hành vi gian lận khác nhằm kéo dài thời hạn sử dụng của hàng hóa;
- ✓ Kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ;
- ✓ Mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp.

NGHỊ ĐỊNH 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT, BUÔN BÁN HÀNG GIẢ, HÀNG CẤM VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Các đối tượng thực hiện hành vi nêu trên có thể bị phạt tiền với mức xử phạt được xác định căn cứ vào giá trị hàng hóa vi phạm như sau:

- ✓ Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị dưới 1.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 1.000.000 đồng đến dưới 3.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 3.000.000 đồng đến dưới 5.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 10.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng;

- ✓ Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 20.000.000 đồng đến dưới 30.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 30.000.000 đồng đến dưới 40.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 40.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 70.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 70.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng;
- ✓ Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hàng hóa vi phạm có giá trị từ 100.000.000 đồng trở lên.

Các đối tượng vi phạm sẽ bị phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt nêu trên đối với người sản xuất, nhập khẩu thực hiện hành vi vi phạm hành chính hoặc hàng hóa vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- ✓ Là thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, chất bảo quản thực phẩm, thuốc phòng bệnh và thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế;
- ✓ Là chất tẩy rửa, hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi, thuốc thú y, phân bón, xi măng, chất kích thích tăng trưởng, giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản, thức ăn thủy sản;
- ✓ Hàng hóa khác thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Trách nhiệm của người làm kinh doanh

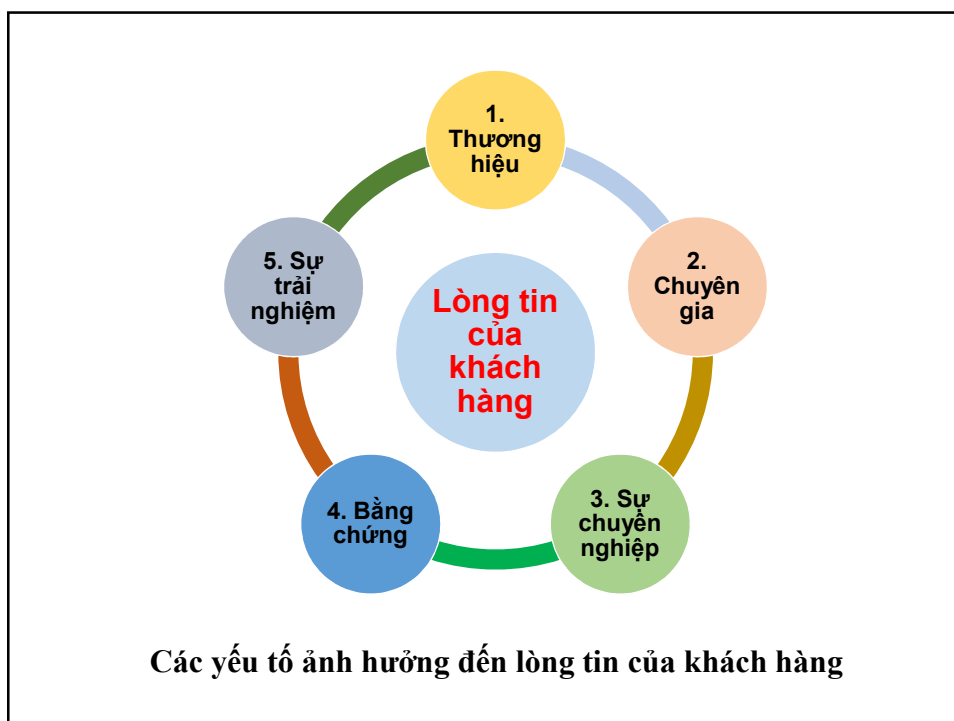
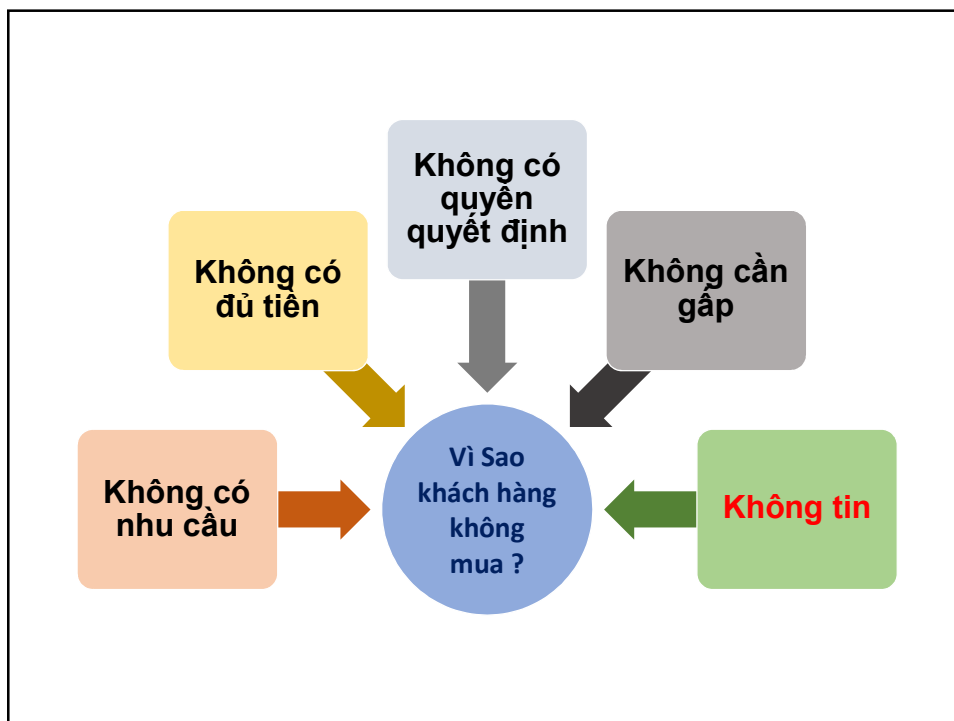
- ✓ Kinh doanh đúng địa điểm quy định
- ✓ Bố trí hàng hóa đúng theo sơ đồ mặt bằng
- ✓ Trang trí bảng hiệu, đèn, âm thanh... theo quy định
- ✓ Giữ vệ sinh gian hàng và vệ sinh công cộng
- ✓ Bảo vệ của công: âm thanh, ánh sáng, cây xanh
- ✓ Giữ gìn an ninh trật tự

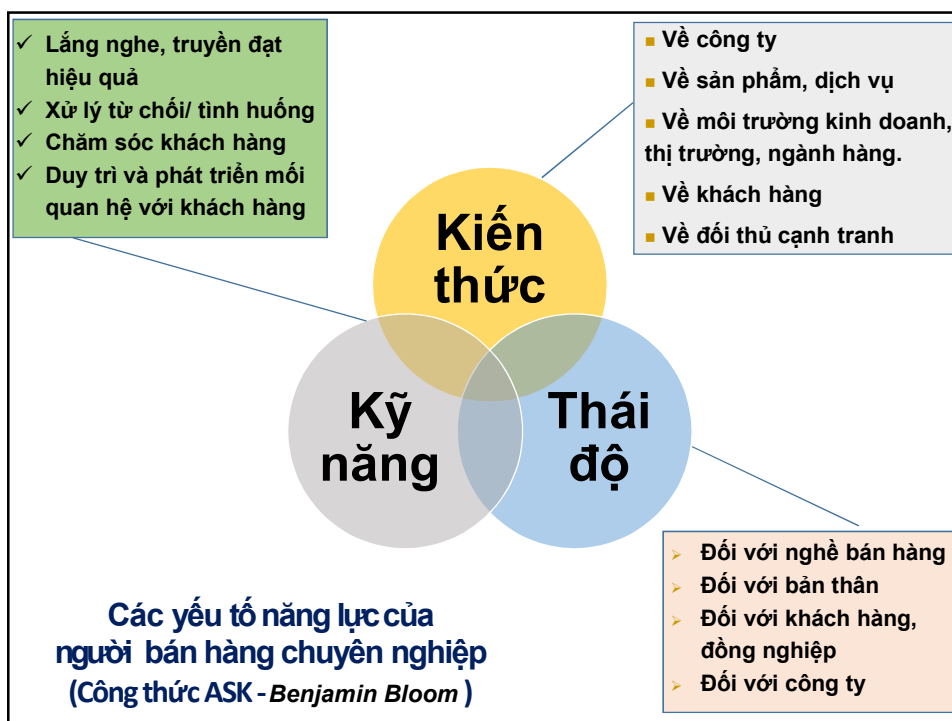
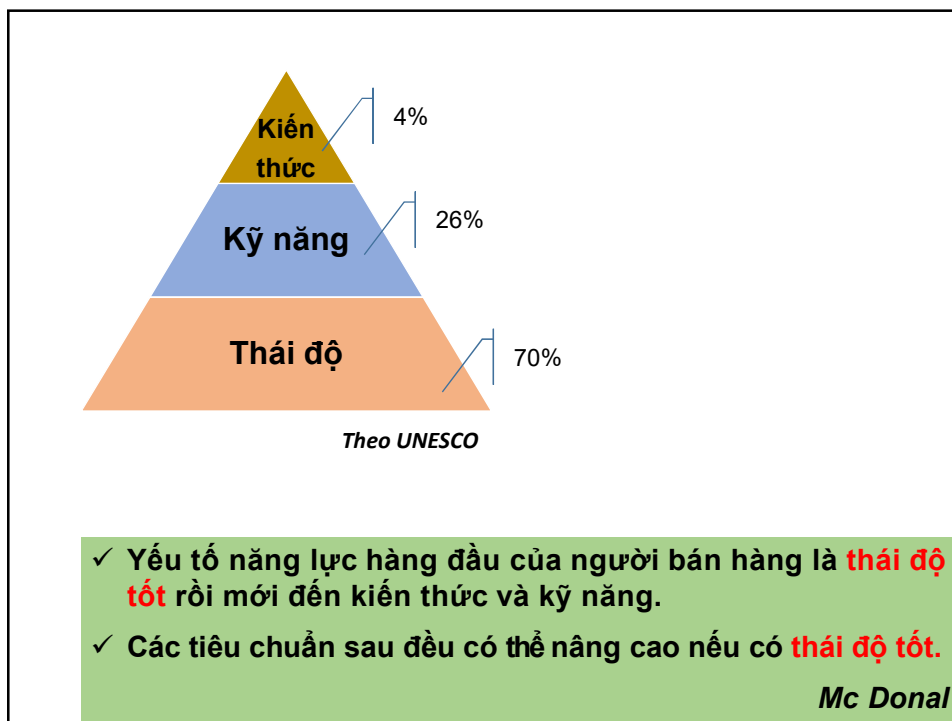
TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

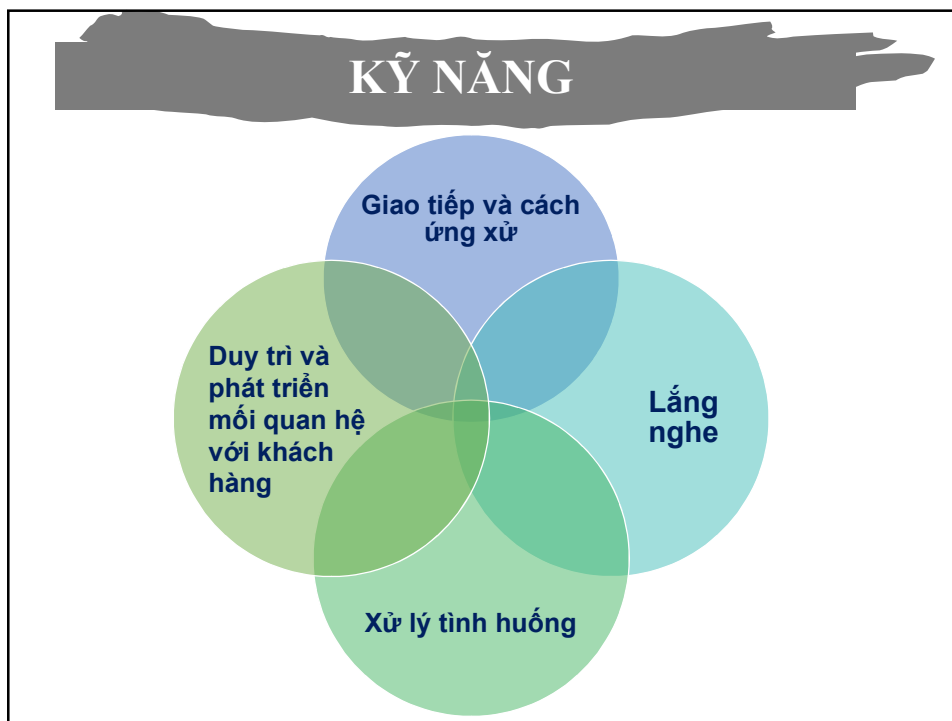
- ✓ Giữ vệ sinh chung
- ✓ Bảo vệ nguồn nước
- ✓ Tiết kiệm điện, nước, nguyên nhiên liệu
- ✓ Tiết kiệm, bảo vệ đất đai
- ✓ Không ô nhiễm không khí
- ✓ Không lạm dụng âm thanh
- ✓ Tuân thủ các quy định của Nhà nước

Ý nghĩa

- Tạo một hình ảnh hài hòa, đồng nhất, đẹp mắt đối với khách hàng
- Tạo ấn tượng tốt đẹp đầu tiên đối với người mua hàng
- Từng bước xây dựng văn minh thương mại
- Xây dựng thương hiệu cơ sở / địa điểm kinh doanh văn minh







Muốn giao tiếp hiệu quả với khách hàng.....

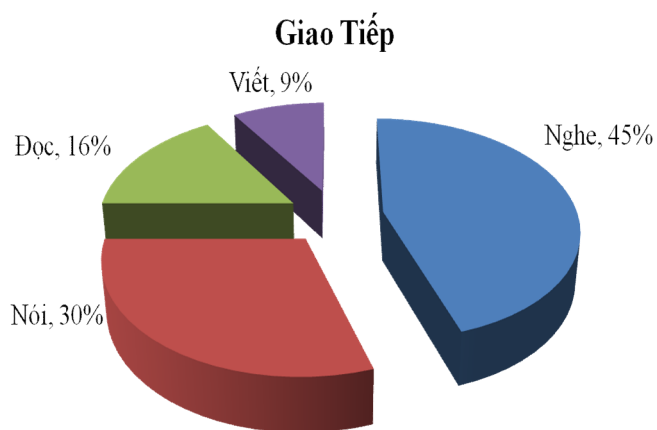
Điều quan trọng nhất là phải nắm được tâm lý khách hàng

- ☐ Thích được người khác khen và quan tâm
- ☐ Thích được xem mình là người quan trọng
- ☐ Muốn nhận được sự thân thiện và nồng ấm của nhân viên
- ☐ Thích nghe những từ “có”; “vâng” và không thích nghe những từ “không”; “không thể”

Kỹ năng nghe và lắng nghe



Sức Mạnh Của Sự Lắng Nghe



Nguồn: Dr. Lyman K. Steil in "You are the Message" Book

Mức độ giao tiếp của bạn như thế nào?

Kỹ năng xử lý tình huống

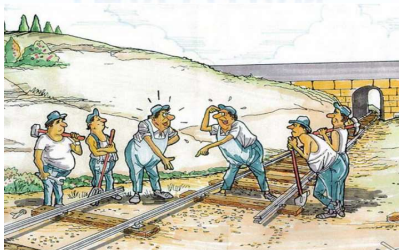
Nguyên tắc xử lý tình huống

1. Tập trung giải quyết lý do dẫn đến bức xúc của khách hàng

2. Thể hiện sự quan tâm tới khách hàng

3. NVBH & khách hàng thống nhất giải pháp để giải quyết vấn đề trong một thời hạn nhất định

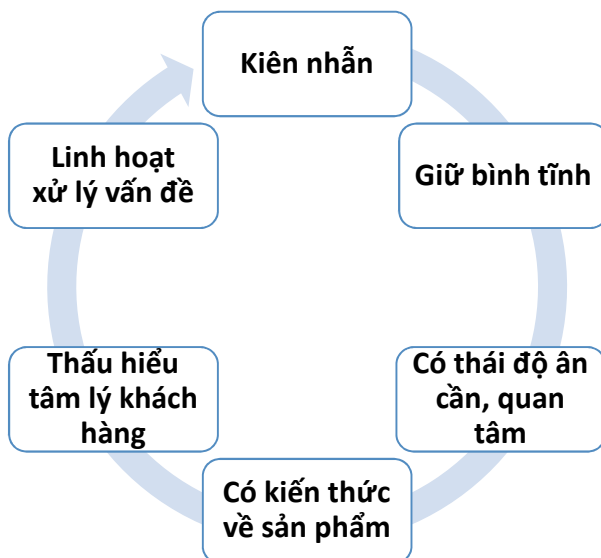
THẢO LUẬN



Hãy chia sẻ:

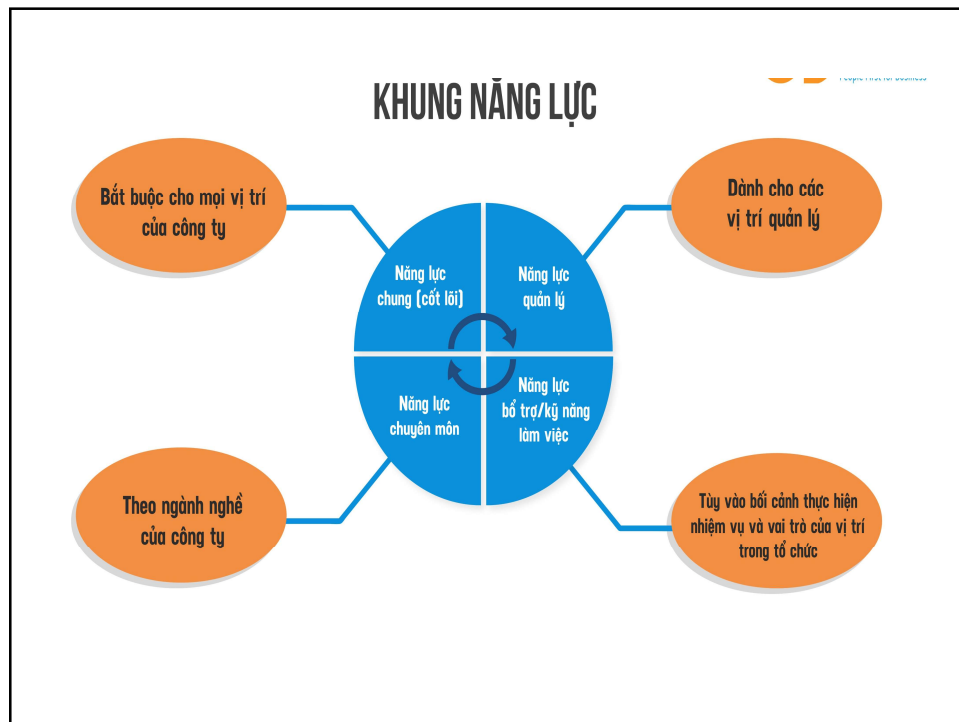
Trong quá trình tiếp xúc với khách hàng, anh/chị
đã gặp phải **tình huống** khó xử nào?

Duy trì và phát triển mối quan hệ với KH



CHUYÊN ĐỀ 3

NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ KINH DOANH



- ✓ **Năng lực quản trị kinh doanh là khả năng sử dụng các công cụ quản lý và lãnh đạo để đưa doanh nghiệp đến thành công**
- ✓ **Năng lực quản trị kinh doanh là tập hợp các kỹ năng, kiến thức và kinh nghiệm cần thiết để quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp**

Năng lực quản trị kinh doanh gồm:

1. **Năng lực khổng chế, điều phối sản phẩm và thị trường:** Các nhà quản trị kinh doanh cần hiểu rõ về sản phẩm của doanh nghiệp và thị trường mục tiêu để có thể điều chỉnh các hoạt động kinh doanh phù hợp nhất.
2. **Năng lực bồi dưỡng, quản lý thuộc cấp:** Quản trị kinh doanh cần có khả năng bồi dưỡng và phát triển nhân viên để tăng hiệu quả làm việc và đạt được mục tiêu doanh nghiệp.
3. **Năng lực phối hợp:** Khả năng làm việc và phối hợp với các bộ phận khác trong doanh nghiệp là điều cực kỳ quan trọng để đạt được sự thành công.

Để có năng lực quản trị kinh doanh tốt, cần có kiến thức về quản lý, kế toán, marketing, phát triển sản phẩm và nhiều hoạt động khác để có thể thực hiện công việc quản trị kinh doanh một cách hiệu quả. Các kỹ năng đàm phán, lãnh đạo, giải quyết vấn đề cũng đóng vai trò quan trọng trong quản trị kinh doanh

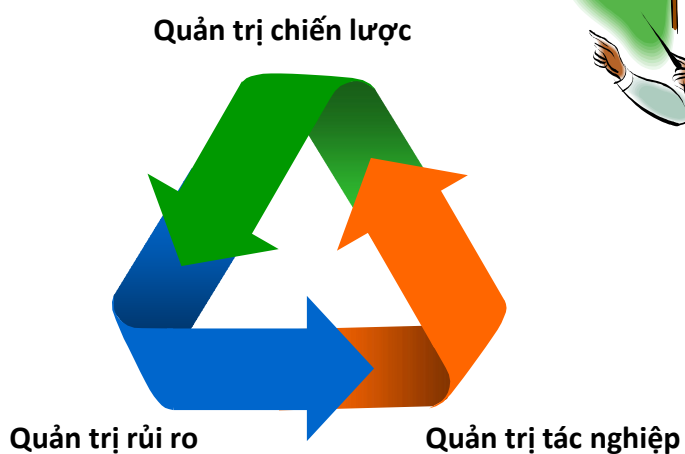
Những kỹ năng quản trị kinh doanh cần có

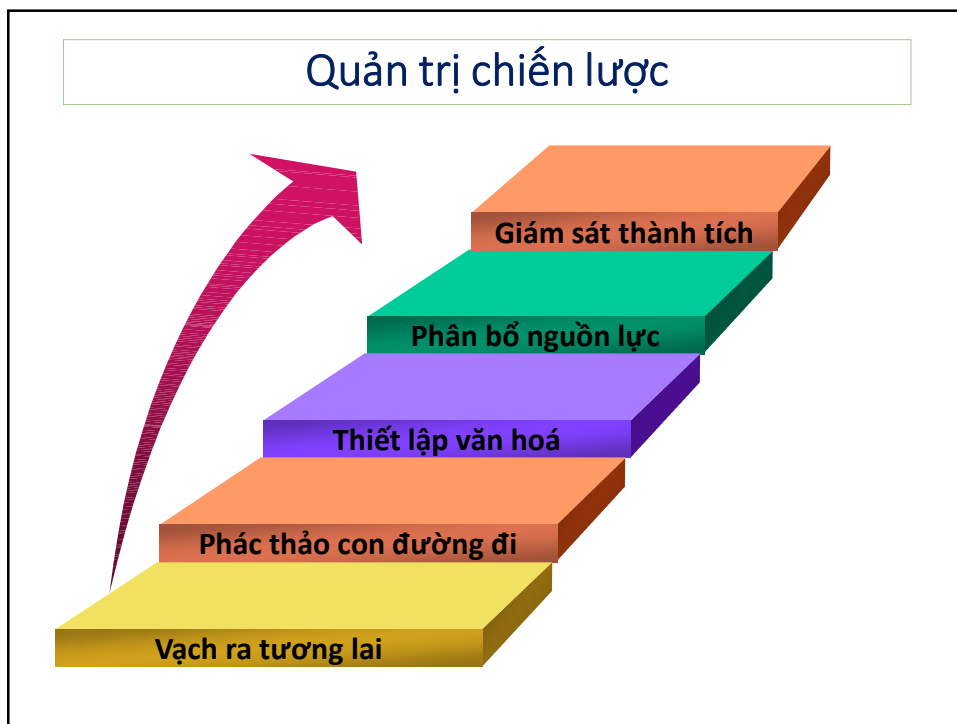
1. **Năng lực lãnh đạo**
2. **Năng lực quản lý thời gian**
3. **Năng lực quản lý tài chính**
4. **Năng lực quản lý rủi ro**
5. **Năng lực phân tích và đưa ra quyết định**
6. **Năng lực giao tiếp và đàm phán**
7. **Năng lực xây dựng mối quan hệ**

Quản trị thành công

- 1 **Ba lĩnh vực quản trị cốt lõi trong quản trị**
- 2 **Tình huống quản trị**
- 3 **Bí quyết quản trị thành công của một số doanh nghiệp**

Ba lĩnh vực quản trị cốt lõi





Quản trị rủi ro

Dự báo rủi ro

Phòng ngừa rủi ro

Khắc phục rủi ro



**CHÂN THÀNH
CẢM ƠN
SỰ
QUAN TÂM
CỦA QUÝ VỊ**

